

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO

**HỘI NGHỊ CÔNG TÁC VĂN PHÒNG
KHỐI CÁC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2022**

Hà Nội, tháng 8 năm 2022

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**CHƯƠNG TRÌNH****Hội nghị công tác văn phòng và truyền thông
khối Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2022**

Hình thức: Hội nghị trực tuyến

Thời gian: Ngày 25 tháng 8 năm 2022

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
13h30-14h00	Đăng ký đại biểu; chuẩn bị kết nối các điểm cầu tham gia	Cục CNTT; Phòng Hành chính.
14h00-16h30	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Văn phòng Bộ GDĐT
	Báo cáo kết quả công tác văn phòng năm học 2021-2022 và nhiệm vụ công tác văn phòng năm học 2022-2023	Lãnh đạo Văn phòng Bộ GDĐT
	Đánh giá kết quả công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo năm học 2021-2022, những định hướng triển khai trong năm học 2022-2023	Lãnh đạo Văn phòng Bộ GDĐT
	Tham luận, thảo luận	Đại biểu dự Hội nghị
16h30-17h00	Phát biểu của lãnh đạo Bộ	Lãnh đạo Bộ GDĐT
	Kết thúc Hội nghị	Chánh Văn phòng Bộ GDĐT

BÁO CÁO

KẾT QUẢ CÔNG TÁC VĂN PHÒNG NĂM HỌC 2021-2022 VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC VĂN PHÒNG NĂM HỌC 2022-2023

Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Năm học 2021-2022, toàn ngành Giáo dục đã tập trung thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm hoàn thành chương trình, mục tiêu, chất lượng giáo dục và đào tạo ứng phó với dịch bệnh COVID-19. Ngành Giáo dục tiếp tục hoàn thành mục tiêu kép: vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phấn đấu khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Góp phần vào thành công đó có sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động làm công tác văn phòng.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các Sở GDĐT thì công tác Văn phòng đóng vai trò rất quan trọng, Công tác Văn phòng không chỉ thúc đẩy mà còn hỗ trợ các đơn vị, phòng ban chuyên môn và các nhà trường tại địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình, mục tiêu và kế hoạch năm học.

I. CÔNG TÁC VĂN PHÒNG NĂM HỌC 2021-2022

1. Công tác tham mưu, tổng hợp phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ GDĐT, lãnh đạo Sở GDĐT

1.1. Tham mưu kịp thời và hiệu quả giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu, chất lượng giáo dục, đào tạo ứng phó với đại dịch COVID-19

Trong năm học 2021-2022, dịch bệnh COVID-19 bùng phát trở lại và diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng nặng nề đến các hoạt động của ngành. Lần đầu tiên khai giảng năm học phải tổ chức theo hình thức trực tuyến. Kế hoạch năm học bị đứt đoạn, chương trình và nội dung giáo dục phải thay đổi theo hướng chỉ còn phần cốt lõi; học sinh, sinh viên phải tạm dừng đến trường, chuyển sang học trực tuyến, học qua truyền hình trong nhiều tháng liên tiếp. Nhiều nhiệm vụ quan trọng của ngành Giáo dục không thể tiến hành theo đúng kế hoạch, ảnh hưởng tới phát triển đội ngũ nhà giáo, học sinh, sinh viên và các bậc phụ huynh. Trước tình hình đó, ngành Giáo dục đã linh hoạt ứng phó, chuyển trạng thái hoạt động, triển khai nhiều nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 03/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức dạy học an toàn, bảo đảm chương trình và mục tiêu, chất lượng giáo dục và đào tạo ứng phó với đại dịch COVID-19. Văn phòng Bộ GDĐT đã tham mưu Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 về thực hiện nhiệm vụ năm 2021 - 2022 ứng

phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo.

Văn phòng Bộ GDĐT chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham mưu các giải pháp triển khai nhiệm vụ năm học 2021 – 2022. Văn phòng các Sở GDĐT cũng đã tổng hợp, tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2021 - 2022; chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch phát triển GDĐT của địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo và điều hành; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2021-2022; chỉ đạo các đơn vị, trường học chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới; đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình GDPT 2018. Năm học 2021 - 2022, lần đầu tiên lễ khai giảng năm học mới được tổ chức linh hoạt theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tùy tình hình dịch bệnh tại các địa phương. Các tỉnh, thành phố đã chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm an toàn, gọn nhẹ, thiết thực, thể hiện tinh thần chia sẻ, động viên học sinh, sinh viên, giáo viên vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ dạy và học.

Văn phòng Bộ GDĐT và Văn phòng các Sở GDĐT đã tích cực, linh hoạt phối hợp tham mưu lãnh đạo Bộ và lãnh đạo Sở triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng các Sở GDĐT đã chủ động tham mưu, trình lãnh đạo UBND tỉnh, thành phố điều chỉnh kế hoạch năm học phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương và chỉ đạo chung của toàn ngành. Các địa phương tổ chức dạy học các nội dung môn học, hoạt động giáo dục với thời lượng hợp lý, đảm bảo yêu cầu đầu ra của chương trình GDPT; tận dụng tối đa thời gian tổ chức dạy học trực tiếp khi dịch bệnh được kiểm soát, kết hợp dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình khi dịch bệnh diễn biến phức tạp; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở nhà theo các kênh phù hợp đối với trẻ em mầm non. Các Sở GDĐT đã tích cực tham mưu các giải pháp duy trì ổn định nền nếp, kỷ cương dạy và học; tham mưu lồng ghép nội dung dạy học trực tuyến, triển khai hội nghị trực tuyến đảm bảo an toàn, tiết kiệm trong hoàn cảnh dịch bệnh.

1.2. Tham mưu giải pháp tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch bệnh COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng

Khi tình hình dịch COVID-19 cơ bản được kiểm soát, triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NĐ-CP ngày 11/10/2021 về quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”, Văn phòng Bộ đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch bệnh COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy

và học an toàn, hiệu quả, chất lượng¹, với 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm tổ chức các hoạt động dạy và học thích ứng an toàn với dịch bệnh COVID-19. Trên cơ sở đó, Văn phòng các Sở GDĐT đã tham mưu ban hành các văn bản nhằm chủ động, linh hoạt, tổ chức cho học sinh đi học trở lại, theo phương châm khu vực nào kiểm soát được dịch bệnh sẽ tổ chức dạy học trực tiếp. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, của Bộ GDĐT và chính quyền các địa phương, hầu hết các tỉnh, thành phố đã cho trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên các cấp đi học trở lại trong tháng 02/2022 (Hà Nội là địa phương cuối cùng cho trẻ em mầm non đi học trở lại vào ngày 14/4/2022).

1.3. Tham mưu giải pháp đảm bảo chất lượng dạy và học sau khi học sinh trở lại trường học

Khi học sinh mới trở lại trường học, Văn phòng các Sở GDĐT đã tham mưu, chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức tư vấn, hỗ trợ tâm lý, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho học sinh chuyển trạng thái từ học trực tuyến, học qua truyền hình sang học tập trực tiếp tại trường; tổ chức ôn tập, củng cố, bổ sung nội dung kiến thức phù hợp với các nhóm đối tượng học sinh; sử dụng hiệu quả thời gian còn lại của năm học để tiếp tục tổ chức dạy học các nội dung cơ bản, cốt lõi theo hướng dẫn của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của nhà trường và các đối tượng học sinh. Hầu hết các cơ sở giáo dục đều xây dựng phương án kiểm tra, đánh giá trực tiếp, kể cả đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ, bảo đảm nghiêm túc, đúng quy chế về kiểm tra, đánh giá học sinh và các quy định phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Văn phòng các Sở đã tham mưu với lãnh đạo Sở đề nghị chính quyền địa phương các cấp kịp thời quan tâm đến những học sinh là con liệt sỹ, con thương binh, bệnh binh, học sinh là người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, học sinh khuyết tật, nhất là các đối tượng tại khu vực bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19, để các em được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước.

1.4. Tham mưu và tổ chức thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh; thu hút nguồn lực hỗ trợ học sinh, sinh viên

Văn phòng Bộ GDĐT và Văn phòng các Sở GDĐT đã chủ động, tích cực phối hợp với ngành Y tế tại địa phương tổ chức chiến dịch tiêm vắc-xin phòng dịch cho người học theo hướng dẫn của Bộ Y tế, triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh cho cán bộ, giáo viên và phụ huynh học sinh; các cơ sở giáo dục đã chủ động phối hợp với các cơ sở y tế địa phương xây dựng các phương án phòng dịch và xử lý các tình huống phát sinh một cách kịp thời và hiệu quả. Văn phòng các Sở GDĐT cũng đã tích cực phối hợp với

¹ Kế hoạch số 353/KH-BGDĐT ngày 29/3/2022 Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng.

các đơn vị thuộc Sở triển khai chương trình “Sóng và máy tính cho em” nhằm hỗ trợ thiết bị học trực tuyến, dịch vụ viễn thông cho các cơ sở giáo dục, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng Kho bài giảng điện tử phục vụ dạy học trực tuyến và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Với việc triển khai kịp thời, đồng bộ nhiều giải pháp trong công tác phòng, chống dịch bệnh và thực hiện kế hoạch năm học, ngành Giáo dục các địa phương đã nỗ lực hoàn thành kế hoạch năm học vừa đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19; vừa bảo đảm chất lượng giáo dục và hoàn thành chương trình năm học.

1.5. Tham mưu và tổ chức các hội nghị; xây dựng văn bản

Văn phòng các Sở GDĐT đã tham mưu, chủ trì chuẩn bị nội dung và tổ chức các hội nghị, cuộc họp của lãnh đạo Bộ và lãnh đạo Sở; chủ động tham mưu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng quản lý của Ngành; góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản của các sở, ban, ngành; tham mưu và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đồng thời tham mưu cho lãnh đạo Sở về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Văn phòng, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ làm công tác Văn phòng. Đề xuất, cử cán bộ công chức Văn phòng tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác Văn phòng.

1.6. Tổng hợp, báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ

Văn phòng các Sở GDĐT đã triển khai hiệu quả công tác chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng nhiều báo cáo quan trọng của Ngành, các báo cáo định kỳ, đột xuất lĩnh vực Văn phòng gửi Bộ GDĐT và UBND tỉnh, cơ bản bảo đảm chất lượng và phản ánh được tình hình giáo dục của địa phương, cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Các báo cáo định kỳ, đột xuất của các Sở GDĐT cơ bản bảo đảm chất lượng và phản ánh được tình hình giáo dục của địa phương, cung cấp thông tin cho Bộ GDĐT tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tiêu biểu như Sở GDĐT: An Giang, Bắc Giang, Bắc Kạn, Bạc Liêu, Đắk Lắk, Gia Lai, Hà Nội, Hậu Giang, Khánh Hòa, Kiên Giang, Long An, Nam Định, Ninh Bình, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Trị... Tuy nhiên, vẫn còn báo cáo của một số Sở còn tập trung vào những kết quả làm được, chưa phản ánh đầy đủ những tồn tại, hạn chế và các giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo điều hành cũng như tồn tại, hạn chế giáo dục và đào tạo tại địa phương.

1.7. Nắm bắt thông tin kịp thời, phối hợp phản ánh với lãnh đạo Bộ, lãnh đạo sở GDĐT về những vấn đề giáo dục địa phương

Văn phòng các Sở GDĐT đã chủ động nắm bắt thông tin thông qua công tác kiểm tra, báo cáo của các cơ sở giáo dục và qua các kênh thông tin khác nhau để kịp thời tham mưu cho lãnh đạo Sở trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện việc xử lý, trao đổi thông tin hai chiều giữa Sở GDĐT với Bộ GDĐT, Sở GDĐT với UBND tỉnh, thành phố. Thực hiện tốt việc duy trì đường dây nóng để tiếp nhận, nắm bắt thông tin, phản hồi các vấn đề về giáo dục của địa phương, thông tin liên quan đến các hoạt động của ngành, phản ánh với lãnh đạo Bộ, UBND tỉnh và lãnh đạo Sở để chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả. Công tác xây dựng dữ liệu phục vụ thống kê, tổng hợp, báo cáo được quan tâm chỉ đạo

1.8. Theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, đặc biệt là các nhiệm vụ cấp trên giao

Văn phòng Bộ và Văn phòng các Sở tiếp tục chủ động thực hiện việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản, kết luận, chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, thành phố và nhiệm vụ của đơn vị, đặc biệt là các nhiệm vụ cấp trên giao; tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên trong các nhiệm vụ cấp bách của ngành. Văn phòng Sở đã tham mưu cho lãnh đạo phân công cán bộ, chuyên viên theo dõi các lĩnh vực được giao, phụ trách đến từng trường; từng phòng GDĐT có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo chuyên môn, thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt hoạt động của cơ sở và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về đơn vị phụ trách.

2. Công tác hành chính

Về triển khai Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư lưu trữ (VTLT) và Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN): Năm 2022, Văn phòng Bộ đã tham mưu lãnh đạo Bộ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản của Bộ GDĐT², thay thế Quyết định số 1044/QĐ-BGDĐT ngày 25/3/2021, nhằm quy định về công tác tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản tại Bộ GDĐT. Hiện nay, theo đề nghị của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng, Văn phòng Bộ đang rà soát và tham mưu Bộ trưởng trình Chính phủ Quyết định thay thế Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 10/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục BMNN thuộc lĩnh vực GDĐT.

Văn phòng Bộ và Văn phòng các Sở đã triển khai các giải pháp cụ thể để hoạt động hành chính, VTLT ngày càng hiệu quả và chuyên nghiệp; tiếp tục rà soát, xây dựng các quy chế của đơn vị quy định về hoạt động VTLT và quy chế công tác bảo vệ BMNN tại đơn vị; thực hiện tiếp nhận văn bản đến, phát hành văn bản đi thông suốt, ổn định trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, đảm bảo hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ cũng như lãnh đạo Sở được nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả.

Về hành chính điện tử: Các đơn vị duy trì hoạt động có hiệu quả, kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản với hệ thống quản lý hành chính điện tử e-office

² Quyết định số 888/QĐ-BGDĐT ngày 30/3/2022

của Bộ GDĐT; phần mềm quản lý cán bộ; quản lý trường học; xếp thời khóa biểu ở các trường phổ thông...

Kết quả kiểm tra công tác VTLT, bảo vệ BMNN năm 2021 tại Sở GDĐT Lào Cai, Sơn La, Hòa Bình, Lai Châu cho thấy công tác hành chính được văn phòng các Sở GDĐT chú trọng. Hầu hết các Sở đã tổ chức bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ hành chính cho công chức, người lao động tại đơn vị cũng như cử đại diện tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do Bộ tổ chức. Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị chưa chuẩn hóa hệ thống văn bản quy định về VTLT, bảo vệ BMNN theo quy định; công tác bảo vệ BMNN vẫn còn thiếu sót. Văn phòng Bộ sẽ tiếp tục có hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra để khắc phục tồn tại này. Năm 2022, Văn phòng Bộ tiếp tục triển khai kiểm tra công tác VTLT, bảo vệ BMNN tại một số Sở GDĐT.

3. Công tác cải cách hành chính (CCHC)

3.1. Trong năm học 2021 - 2022, Văn phòng các Sở GDĐT đã tham mưu lãnh đạo Sở, UBND tỉnh, thành phố ban hành nhiều văn bản về công tác CCHC nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp về CCHC, đặc biệt là công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) cụ thể như:

Về cải cách TTHC: Tham mưu UBND tỉnh rà soát, công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý của địa phương; công khai các TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia (DVCQG) theo quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện; tham mưu UBND cấp tỉnh và Sở GDĐT ban hành các quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý.

Về hiện đại hóa nền hành chính: Văn phòng các Sở GDĐT đã chủ động phối hợp với Trung tâm Hành chính công cập nhật 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, huyện và cấp xã trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến; rà soát, lựa chọn một số TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 để trình cấp có thẩm quyền; triển khai tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện TTHC dưới nhiều hình thức đa dạng như clip hướng dẫn, trang thông tin chuyên đề về TTHC và các phương tiện thông tin đại chúng khác; đầu tư cơ sở vật chất cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC; xây dựng phương án hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, công dân tiếp cận và tham gia sử dụng Cổng dịch vụ công trực tuyến cấp tỉnh, nhất là tại những nơi dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp.

Cơ bản, các Sở đều đã đạt được nhiều kết quả tích cực sau khi triển khai quyết liệt các giải pháp, tiêu biểu như:

(i) Sở GDĐT Phú Thọ đã xây dựng và áp dụng tại đơn vị 100% các TTHC thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Theo kết quả đánh giá, xác định chỉ số CCHC của tỉnh Phú

Thọ từ năm 2018 đến năm 2021, Sở GDĐT Phú Thọ luôn được xếp trong top 10 các sở, ban, ngành của tỉnh có số điểm cao nhất (năm 2021 được xếp thứ 2/20 sở, ban, ngành).

(ii) Công tác cải cách TTHC của Sở GDĐT Phú Yên được thực hiện đầy đủ theo hướng tinh gọn, chuẩn hóa và công khai. Sở đã ứng dụng và thực hiện tốt “chữ ký số”, 100% văn bản đều được ký số và được ban hành dưới dạng văn bản điện tử (trừ văn bản mật). 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết công khai trên trang thông tin điện tử cơ quan và trên cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, trong đó, có 01 TTHC giải quyết ở mức độ 2, 07 TTHC giải quyết ở mức độ 3 và 59 TTHC giải quyết mức độ 4. 100% hồ sơ đều trả đúng hoặc trước lịch hẹn. Năm 2021, Sở GDĐT Phú Yên được UBND tỉnh xếp loại tốt về chỉ số CCHC, đứng vị thứ 5/19 sở, ban, ngành cấp tỉnh (tăng 3 bậc so với năm 2020).

(iii) Công tác CCHC của Sở GDĐT Thành phố Đà Nẵng được UBND Thành phố đánh giá xếp loại tốt, trong đó có 90,2% dịch vụ công trực tuyến; cắt giảm 01 TTHC; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học đạt kết quả tốt trong tình hình dịch bệnh COVID-19.

(iv) Văn phòng Sở GDĐT Hà Giang với lực lượng nhân sự mỏng (04 công chức và 02 lao động hợp đồng theo Nghị định 68) so với khối lượng nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên công tác CCHC của Sở được chú trọng và kết quả tốt dần theo từng năm. Kết quả đánh giá chỉ số CCHC năm 2021 của Sở GDĐT là 78,14 điểm (xếp loại khá, thứ hạng 12/20 trong toàn tỉnh; tăng 6,9 điểm so với năm 2020, tăng 16,26 điểm so với năm 2019).

Ngoài ra, một số Sở GDĐT đã thực hiện nghiêm túc công tác công bố, công khai TTHC và tiếp nhận, giải quyết đúng hạn hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh như: Nam Định, Hà Nam, Bắc Giang, Hòa Bình, Bà Rịa-Vũng Tàu... Tuy nhiên, vẫn còn một số Sở vẫn chưa kịp thời tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc công bố, công khai TTHC theo quy định của Chính phủ. Trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở còn chưa đầy đủ các Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh đã được Bộ GDĐT công bố năm 2022 hoặc công bố chậm, muộn.³

3.2. Về phía Văn phòng Bộ, trong năm học 2021-2022 đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Bộ do Văn phòng được giao chủ trì theo dõi, tổ chức triển khai, cụ thể:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác CCHC của Chính phủ, của Bộ Nội vụ, Bộ GDĐT đã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ về công tác CCHC, ban hành đầy đủ các văn bản làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai công tác CCHC

³ Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Thái Bình, Vĩnh Phúc, Quảng Ngãi, Phú Yên, Sơn La, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Dương, Tây Ninh, Bình Phước, Cà Mau, Tiền Giang, Vĩnh Long, Hậu Giang.

của Bộ. Công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động CCHC bám sát nội dung kế hoạch, các nhiệm vụ được thực hiện đảm bảo kế hoạch đã đề ra.

a) Về công tác cải cách thủ tục hành chính

- Văn phòng Bộ đã tham mưu Ban hành và triển khai Kế hoạch Kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quyết định số 418/QĐ-BGDĐT ngày 27/01/2022); hỗ trợ nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) cho cán bộ, chuyên viên các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện đánh giá tác động TTHC, rà soát, đánh giá quy định về TTHC. Trong năm, Văn phòng thực hiện việc kiểm soát các quy định về TTHC tại 05 dự thảo Thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ GDĐT, do Vụ Giáo dục Trung học, Vụ Giáo dục dân tộc, Cục Hợp tác quốc tế, Cục Quản lý chất lượng chủ trì soạn thảo; Kiểm soát chất lượng Quyết định công bố 09 TTHC ban hành mới; 03 TTHC bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ quy định⁴ tại các văn bản quy phạm pháp luật⁵.

b) Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Rà soát và hoàn thành việc cập nhật toàn bộ kết quả giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ; gắn kết Danh mục kết quả giải quyết TTHC đã được cập nhật, chuẩn hóa với 213 TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (đạt 100%); đồng thời, gắn kết các thành phần hồ sơ là kết quả giải quyết của các TTHC có liên quan đã được chuẩn hóa và đồng bộ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, ngày 06/7/2022, Bộ GDĐT đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 793/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng, quản lý của Bộ. Theo đó, 10 lĩnh vực được đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa liên quan đến hoạt động kinh doanh. Số quy định về thủ tục hành chính, yêu cầu điều kiện và chế độ báo cáo được đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa gồm: **101/tổng số 345 quy định (chiếm 29,26 %)**. Trong đó, có 76 quy định thủ tục hành chính, 20 quy định yêu cầu điều kiện và 05 chế độ báo cáo tại 03 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL): Nghị định số 46/2017/NĐ-CP; Nghị định số 135/2018/NĐ-CP và Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

3.3. Hiện đại hóa nền hành chính

⁴ Quyết định số 367/QĐ-BGDĐT ngày 25/01/2022; Quyết định số 941/QĐ-BGDĐT ngày 06/4/2022; Quyết định số 1134/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2022

⁵ Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021; Thông tư số 50/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021; Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022;

Nhằm đẩy mạnh CCHC, hiện đại hoá hành chính, Bộ GDĐT đã triển khai xây dựng, ban hành văn bản triển khai công tác hiện đại hóa hành chính⁶.

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”, Bộ GDĐT đã và đang triển khai cung cấp DVCTT mức độ 3, mức độ 4 đối với 33 TTHC; trong đó có 12 DVCTT đã được kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Phối hợp với Bộ Công an tổ chức kết nối thành công cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành giáo dục với CSDL quốc gia về dân cư (do Bộ Công an quản lý). Đến nay, 2 CSDL đã xác thực và định danh được hơn 17,4 triệu hồ sơ điện tử của giáo viên và học sinh (trên tổng số 24,6 triệu hồ sơ).

Bộ GDĐT đã hoàn thành việc kết nối, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với nhóm thủ tục hành chính “*Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông*”. Kết quả, đã có 1.002.432 thí sinh đăng ký hồ sơ dự thi hoàn toàn trực tuyến. Đến nay, việc đăng ký đã hoàn thành, được thí sinh hào hứng tham gia và góp phần vào sự thành công của kỳ thi đến thời điểm hiện tại.

Ngày 18/7/2022, Bộ GDĐT đã hoàn thành việc tích hợp, cung cấp DVCTT “*Đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non*” (mã số 1.001942) trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Từ ngày 22/7/2022, Bộ GDĐT chính thức cho thí sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống.

Hiện nay, Bộ GDĐT đã triển khai thanh toán trực tuyến đối với thủ tục “*Công nhận bằng cử nhân, bằng thạc sĩ, bằng tiến sĩ và văn bằng trình độ tương đương do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam*” và đang triển khai đối với thủ tục “*Đăng ký xét tuyển trình độ đại học; trình độ cao đẳng ngành giáo viên mầm non*”.

⁶ Ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ GDĐT, phiên bản 2.0 (Quyết định số 4138/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2021; Quyết định số 4919/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2022 về kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ GDĐT; Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo; Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 quy định kỹ thuật về dữ liệu của cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo; Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 443/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022 Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 472/QĐ-BGDĐT ngày 11/2/2022 về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại Bộ GDĐT; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/05/2022 Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ GDĐT; Quyết định số 1437/QĐ-BGDĐT ngày 01/06/2022 về việc phê duyệt chủ trương Triển khai các nhiệm vụ thuộc Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Về áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO tại Bộ GDĐT: Ngay sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ có Công văn số 3003/BKHCN-TĐC về việc hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, Văn phòng Bộ là đơn vị đầu mối của Bộ đã có Công văn số 1065/VP-KSTTHC ngày 18/10/2018 gửi các đơn vị thuộc Bộ đề hướng dẫn việc triển khai các nội dung liên quan đến áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Theo đó, từ năm 2020 đến nay, 100% các đơn vị thuộc Bộ đã xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 tại Bộ GDĐT đã giúp nâng cao hiệu quả quản lý, trách nhiệm của chuyên viên và lãnh đạo tại đơn vị, đẩy mạnh công tác phối hợp, xử lý công việc trong nội bộ cơ quan Bộ.

4. Công tác truyền thông giáo dục

Các kết quả đạt được trong năm học 2021-2022 có sự đóng góp không nhỏ của công tác truyền thông giáo dục. Việc chủ động tham mưu và triển khai đầy mạnh công tác truyền thông, xây dựng mối quan hệ tốt với các cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh truyền hình Trung ương và địa phương để tuyên truyền các vấn đề trọng tâm của ngành theo hướng chủ động gặp gỡ, trao đổi trước nhằm cung cấp thông tin, định hướng dư luận; phối hợp xử lý, trả lời các vụ việc với nhiều hình thức đa dạng (công văn phản hồi, ý kiến trao đổi trực tiếp với phóng viên, tiếp nhận thông tin trao đổi trên website, cung cấp thông tin chủ động thông qua Fanpage Bộ GDĐT, Fanpage Sở GDĐT...) được Văn phòng Bộ và các địa phương triển khai hiệu quả, góp phần vào thành công chung của toàn ngành. Đặc biệt, việc tăng cường truyền thông thông qua các kênh mạng xã hội đã thu hút được quan tâm của người dân, góp phần đưa thông tin tới toàn xã hội một cách chủ động, đầy đủ, nhanh chóng, sinh động và hiệu quả.

Văn phòng các Sở đã thiết lập nhiều kênh thông tin để chuyển tải liên tục các thông tin về hoạt động giáo dục và đào tạo, phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại địa phương tới từng cơ sở giáo dục, phối hợp với báo/ đài địa phương, Báo Giáo dục và Thời đại, các cơ quan báo chí Trung ương thường trú trên địa bàn, Cổng thông tin điện tử địa phương,... phát sóng nhiều chương trình và đăng tải tin/bài với nội dung tuyên truyền, chỉ đạo phòng chống dịch, chỉ đạo dạy và học trong thời gian học sinh không đến trường. Nhiều Sở GDĐT đã chủ động thực hiện hiệu quả công tác truyền thông ứng phó với dịch bệnh, nổi bật như các Sở: Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội, Bắc Giang, Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Ninh, Hà Nam, Nghệ An, Đắk Lắk...

Rà soát từ Văn phòng Bộ cho thấy hầu hết các Sở GDĐT đã xây dựng và thường xuyên cập nhật thông tin, chỉ đạo của ngành Giáo dục trên Trang thông tin điện tử của Sở. Một số Sở đã triển khai fanpage hoặc các kênh mạng xã hội khác

để cung cấp thông tin chủ động cho xã hội cũng như báo chí...; xây dựng quan hệ gắn bó với biên tập viên, phóng viên chuyên trách về giáo dục của các cơ quan báo chí Trung ương thường trú tại địa phương; phối hợp Đài phát thanh truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương thường trú nhằm cung cấp thông tin của Bộ, của Sở cho tới các cơ sở giáo dục; đảm bảo tương tác hai chiều giữa cơ quan quản lý giáo dục và nhân dân. Ngoài ra, nhiều Sở còn chủ động triển khai ký chương trình phối hợp về công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn tỉnh/ thành phố với cơ quan báo chí, truyền thông như các Sở GDĐT: Lào Cai, Lai Châu, Phú Thọ, Bắc Ninh, Bắc Giang, Quảng Ninh, Hải Phòng, Nghệ An, Đà Nẵng, Đắk Nông, Lâm Đồng, Tây Ninh, Đồng Tháp...

Công tác duy trì và thực hiện tốt việc xử lý, trao đổi thông tin hai chiều giữa các Sở và Bộ GDĐT, giữa các Sở GDĐT với nhau tiếp tục được bảo đảm. Các Sở GDĐT đều có lãnh đạo Sở hoặc lãnh đạo Văn phòng Sở trực tiếp phụ trách công tác truyền thông giáo dục; một số Sở GDĐT đã có cán bộ chuyên trách, hầu hết các Sở đã bố trí cán bộ làm đầu mối về công tác truyền thông, kết nối với Trung tâm Truyền thông giáo dục (Văn phòng Bộ) thông qua nhiều hình thức như: Qua hệ thống văn bản điện tử, nhóm viber, email,... để kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin, triển khai các chỉ đạo, định hướng của Bộ tới các kênh truyền thông đại chúng; chủ động và kịp thời xử lý khi có vấn đề phát sinh, đảm bảo công tác truyền thông trong nội bộ ngành thông suốt và hiệu quả; đặc biệt nhiều thông tin “nóng” đã được phối hợp xử lý nhanh. Tuy nhiên, vì nhiều lý do, các kênh kết nối này hiện vẫn chưa thực sự phát huy được hiệu quả như mong muốn, đòi hỏi phải có sự điều chỉnh, tăng cường trong thời gian tới.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác truyền thông giáo dục, từ đầu năm học, một số Sở GDĐT chủ động tham khảo Kế hoạch truyền thông chung của ngành để xây dựng kế hoạch truyền thông năm học 2021-2022 của địa phương và gửi về Văn phòng Bộ để phối hợp, triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông trong năm học.

Định kỳ hằng năm, Văn phòng Bộ triển khai tổ chức Hội nghị về công tác truyền thông giáo dục với sự tham gia của lãnh đạo Sở, cán bộ phụ trách công tác truyền thông các Sở, nhằm trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm để góp phần nâng cao kỹ năng tiếp xúc, xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí, đối với cán bộ phụ trách công tác truyền thông ở các Sở. Đây cũng là cơ hội để Văn phòng Bộ cùng các Sở GDĐT đánh giá, trao đổi về công tác truyền thông giáo dục thời gian qua, đồng thời có những định hướng hoạt động cũng như tăng cường kết nối trong thời gian tới, nhằm đưa công tác truyền thông giáo dục ngày càng hiệu quả.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành, xây dựng Chính phủ điện tử

5.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành

Văn phòng Bộ, Cục CNTT và các Sở GDĐT tiếp tục triển khai hoàn thiện, kết nối các hệ thống thông tin quản lý, điều hành, văn bản điện tử theo hướng đồng bộ, thông suốt đến Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành và các cơ sở giáo dục: 100% văn bản điện tử được triển khai gửi, nhận giữa Bộ và các Sở GDĐT. Các hệ thống văn bản điện tử đã tham gia kết nối thành công với 95 cơ quan ở Trung ương và địa phương trong Trục liên thông văn bản quốc gia, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Chính phủ.

Hiện nay, việc áp dụng chữ ký số cá nhân tại Bộ GDĐT được Văn phòng triển khai quyết liệt. Về cơ bản, ngoại trừ các loại văn bản không số hóa theo quy định như văn bản liên quan tới tài chính, nhân sự, dự án ... các văn bản của Bộ đều được phát hành dưới dạng điện tử, 100% có ký số cơ quan tổ chức, hơn 80% văn bản được ký số đầy đủ bao gồm ký số cá nhân và ký số cơ quan tổ chức. Năm học 2021-2022, Văn phòng Bộ đã phối hợp với Cục CNTT triển khai xây dựng giải pháp ký số trên nền tảng di động cho hệ thống quản lý điều hành văn bản điện tử. Qua đó, quy trình xử lý, quản lý, điều hành văn bản điện tử tại cơ quan Bộ ngày càng được hoàn thiện, khép kín, thuận tiện cho người sử dụng.

Công tác chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục của các Sở đạt được nhiều kết quả nổi bật. Tiêu biểu như trong tháng 8/2022, Sở GDĐT Hà Nội đã khánh thành Trung tâm điều hành giáo dục thông minh, phục vụ công tác quản trị, điều hành các hoạt động giáo dục trên toàn thành phố, với chức năng xây dựng và quản lý hệ thống báo cáo thuộc phạm vi của Sở bằng công cụ hiện đại, thông minh, trực quan; tích hợp hệ thống hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành bằng các bảng điều khiển thông minh, tùy theo thời điểm. Hà Nội là địa phương đi đầu cả nước trong triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm điều hành giáo dục thông minh.

Văn phòng Sở đã phối hợp với Cục CNTT triển khai quyết liệt các hoạt động công vụ trên nền tảng di động và trực tuyến. Các hội nghị, cuộc làm việc của lãnh đạo Bộ và lãnh đạo Sở trong năm học vừa qua được triển khai theo hình thức trực tuyến đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu đề ra, qua đó giúp cho hoạt động chỉ đạo điều hành của các cấp được thông suốt, nhanh chóng, kịp thời.

5.2. Triển khai Chính phủ điện tử

Để triển khai xây dựng Chính phủ điện tử và phát triển Chính phủ số, Bộ trưởng Bộ GDĐT đã phê duyệt Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ GDĐT phiên bản 2.0⁷ và Kế hoạch ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025⁸; các quy định, hướng dẫn về dạy học trên

⁷ Quyết định số 4138/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2020;

⁸ Quyết định số 4919/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2020

Internet, trên truyền hình và công nhận kết quả dạy học qua mạng, qua đó tạo hành lang pháp lý thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT.

Văn phòng các Sở tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đơn vị và đối tác có năng lực về CNTT tại địa phương, đẩy mạnh hoạt động dạy học trực tuyến trên internet, trên truyền hình trong thời gian học sinh nghỉ học do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19.

Về cơ bản, hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, hệ thống phần mềm quản lý điều hành, phần mềm nghiệp vụ tại các Sở GDĐT đã được Văn phòng các Sở GDĐT tham mưu, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai xây dựng một cách toàn diện, kết nối đồng bộ, tạo nền tảng cơ bản cho hoạt động xây dựng chính phủ điện tử trong ngành Giáo dục nói chung và tại địa phương nói riêng.

6. Triển khai công tác thi đua khen thưởng ngành Giáo dục; đào tạo bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác văn phòng

6.1. Công tác thi đua khen thưởng ngành Giáo dục

Để triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025 do Bộ trưởng Bộ GDĐT phát động tại Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục lần thứ VII năm 2020, Bộ GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 1374/KH-BGDĐT ngày 02/11/2021, trong đó nhấn mạnh các yêu cầu: i) việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên gắn với thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; ii) phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng trong các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục các cấp với hình thức, nội dung, tiêu chí thi đua thiết thực, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn; iii) người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá thực hiện; kịp thời phát hiện mô hình, nhân tố mới để bồi dưỡng, nhân rộng và tôn vinh.

Triển khai hoạt động trên, Văn phòng các Sở GDĐT thường xuyên chủ động tham mưu cho lãnh đạo Sở, UBND tỉnh/thành phố, Bộ GDĐT tuyên dương, khen thưởng, động viên kịp thời những điển hình tiên tiến, những tấm gương nhà giáo, học sinh và người lao động có thành tích xuất sắc trong toàn ngành, nhằm tạo động lực thi đua thiết thực, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, đặc biệt động viên khen thưởng các nhà giáo ở cơ sở giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn vượt khó hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện đúng theo văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh/thành phố, khách quan, công khai, minh bạch, động viên tinh thần, tạo động lực cho các giáo viên, nhân viên phấn đấu trong công việc.

Đặc biệt một số Sở đã có biên chế chuyên trách về công tác thi đua khen thưởng đã quan tâm hơn tới các tập thể nhỏ, vùng có điều kiện khó khăn, giáo viên

trực tiếp giảng dạy; việc bình xét thi đua đã có chiều sâu và đi vào thực chất hơn. Qua phong trào thi đua đã phát hiện, tôn vinh những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới tiêu biểu trong dạy và học, khơi dậy tinh thần đổi mới, phát huy tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh. Công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng được chú trọng hơn, không mắc “bệnh thành tích” và khen đúng đối tượng.

Năm học 2021-2022, Văn phòng chủ trì chấm điểm thẩm định tiêu chí thi đua khối các Sở GDĐT. Kết quả cho thấy các Sở GDĐT đã có nhiều đổi mới trong công tác văn phòng, hoàn thành nhiều tiêu chí do Bộ GDĐT đề ra, một số Sở GDĐT đạt số điểm tuyệt đối (100 điểm) trong công tác văn phòng, bao gồm Sở GDĐT Nam Định, Ninh Bình, Bắc Ninh, Gia Lai, Đắk Lắk, Quảng Nam, Bắc Giang (*chi tiết bảng chấm điểm tại Phụ lục đính kèm*).

6.2. Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm công tác văn phòng

Hoạt động bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức, người lao động (CCVC) tại Văn phòng được các cấp lãnh đạo thường xuyên quan tâm.

Công tác tập huấn nghiệp vụ về công tác tổng hợp, hành chính, bảo vệ bí mật nhà nước, lái xe an toàn, lễ tân, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống dịch bệnh... của Văn phòng Bộ đã thành hoạt động được tổ chức thường niên. Năm 2022, Văn phòng Bộ đã tiếp tục mở rộng đối tượng tập huấn cho một số đơn vị, CBCCC có liên quan về chuyên môn để hoạt động công vụ tại Văn phòng nói riêng và tại Bộ GDĐT nói chung, ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả.

Tại các sở GDĐT, công chức, viên chức và người lao động được tham gia các lớp tập huấn lồng ghép nhiều nội dung đa dạng, cụ thể như: Công tác truyền thông giáo dục tại các sở GDĐT; sử dụng phần mềm thống kê cơ sở dữ liệu ngành; công tác VTLT, bảo vệ BMNN; công tác thi đua khen thưởng. Ngoài ra, công chức, viên chức làm công tác quản lý, công tác văn phòng được bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý lãnh đạo, giao tiếp công vụ, kỹ năng tham mưu tổng hợp... Các khóa tập huấn này do Văn phòng Bộ phối hợp với các sở GDĐT triển khai, được đánh giá cao.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Văn phòng Bộ đã phối hợp với Văn phòng các Sở tham mưu với Bộ trưởng/Giám đốc Sở xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện linh hoạt các chương trình, kế hoạch của ngành Giáo dục. Hoạt động theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ và lãnh đạo Sở; hoạt động trả lời cử tri, Đại biểu Quốc hội được triển khai nghiêm túc, đúng tiến độ.

Công tác tiếp nhận, quản lý, ban hành văn bản được thực hiện đúng quy định, thẩm quyền, ngày càng chuyên nghiệp. Hoạt động ứng dụng CNTT được tập trung quan tâm, đẩy mạnh, qua đó phục vụ tốt công việc trong hoàn cảnh dịch bệnh phức tạp. Hoạt động quản trị công sở tại tất cả các Văn phòng được đảm bảo, an toàn trước dịch bệnh.

Công tác CCHC và TTHC tiếp tục được triển khai quyết liệt. Các sở GDĐT đã thực hiện niêm yết công khai các TTHC tại Trung tâm Hành chính công của Tỉnh/ Thành phố; công khai địa chỉ, điện thoại để liên hệ tiếp nhận sự ý kiến của người dân; chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC.

Văn phòng Bộ đã phối hợp với Văn phòng các Sở đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin kịp thời nhằm định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội đối với các hoạt động của ngành; đồng thời lan tỏa được các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Hoạt động truyền thông trong thời gian dịch bệnh bùng phát đã được một số Sở GDĐT triển khai sáng tạo, có hiệu quả tích cực.

2. Hạn chế

Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, hoạt động công vụ của CBCC yêu cầu phải được điện tử, tin học hóa mạnh mẽ. Tuy nhiên, qua rà soát, số lượng các sở GDĐT chưa tham gia kết nối gửi, nhận văn bản điện tử qua trực liên thông văn bản quốc gia còn nhiều, một số sở GDĐT chưa hoàn thiện hệ thống quản lý hành chính, văn bản điện tử riêng để tin học hóa quy trình xử lý hồ sơ, văn bản. Số lượng văn bản điện tử của Sở GDĐT gửi về Bộ GDĐT có đầy đủ ký số cơ quan tổ chức và ký số cá nhân còn rất hạn chế.

Công tác cung cấp thông tin, thực hiện chế độ báo cáo của một số đơn vị có lúc chưa kịp thời, chưa đúng yêu cầu; nội dung một số báo cáo sơ sài. Hoạt động ban hành văn bản hành chính, kế hoạch tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật dưới luật và các văn bản chỉ đạo điều hành của cấp trên của một số đơn vị đôi lúc còn chưa kịp thời.

Hoạt động truyền thông thời gian qua đã có nhiều đổi mới, tuy nhiên việc xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông chưa đồng đều trong toàn ngành. Nhân sự phụ trách hoạt động truyền thông tại nhiều nơi thực hiện kiêm nhiệm, việc bố trí kinh phí còn hạn hẹp nên đa số đơn vị chưa triển khai được những sản phẩm truyền thông cụ thể, gắn với thực tế giáo dục tại địa phương. Công tác phối hợp với các cơ quan báo chí địa phương đã được Văn phòng các Sở triển khai bài bản, song một số nơi còn chưa sát sao, chưa quan tâm đúng mức.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG CÔNG TÁC VĂN PHÒNG NĂM HỌC 2022-2023

Các đơn vị trong khối Văn phòng cần tiếp tục đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, để giải quyết các nhiệm vụ được giao cũng như các nhiệm vụ phát sinh. Qua đó, phục

vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ GDĐT và các Sở GDĐT. Một số nhiệm vụ trọng tâm công tác văn phòng năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp; công tác rà soát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị

a) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp để góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của ngành Giáo dục theo chủ đề: “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả chức năng tham mưu, tổng hợp, trong đó tập trung: Công tác xây dựng kế hoạch đảm bảo tính khả thi, linh hoạt; triển khai quyết liệt hoạt động rà soát, đôn đốc, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Bộ GDĐT và các Sở GDĐT, qua đó chủ động phát hiện vấn đề phát sinh để có giải pháp, dự báo diễn biến tình huống và tham mưu kịp thời.

c) Đối với Văn phòng Bộ GDĐT, công tác tham mưu, tổng hợp phải bám sát cơ sở, thực tiễn, kịp thời phát hiện vấn đề, đồng thời đảm bảo đúng các quy định hiện hành của pháp luật, các chế độ, chính sách của nhà nước.

d) Văn phòng các sở GDĐT tiếp tục thực hiện chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời và chính xác. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ để phối hợp và giải quyết công việc được kịp thời và hiệu quả.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

a) Hoàn thiện, bổ sung hạ tầng kỹ thuật CNTT đáp ứng yêu cầu sử dụng, đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành.

b) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng; tiếp tục triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến giữa Bộ với các Sở; sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương; giữa Sở GDĐT với Bộ GDĐT; đẩy mạnh triển khai DVCTT, ưu tiên triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt; triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT.

3. Đẩy mạnh hoạt động rà soát, đánh giá TTHC

a) Rà soát TTHC và các quy định liên quan đến chế độ báo cáo, tiêu chuẩn quy chuẩn nhằm phát hiện TTHC và các quy định gây cản trở hoạt động trong lĩnh vực GDĐT; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, các TTHC không hợp lý, gây phiền hà cho cơ sở giáo dục và học sinh, sinh viên, nhằm cải tiến quy trình làm việc, tăng hiệu quả, chất lượng trong thực thi công vụ, đáp ứng các nguyên

tắc quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

b) Tiếp tục chuẩn hóa kết quả, hồ sơ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ để triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

c) Tiếp tục nghiên cứu đề xuất cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022; Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia năm 2022.

4. Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông

a) Tiếp tục thực hiện phân cấp để mỗi đơn vị nhận thức được vai trò, trách nhiệm đối với công tác truyền thông, cụ thể: Xây dựng kịch bản truyền thông cho từng vấn đề lớn cần truyền thông của Ngành; tiếp tục phối hợp với các cơ quan báo chí TƯ và địa phương để chủ động cung cấp thông tin cho báo chí.

b) Xây dựng kế hoạch, sản phẩm truyền thông giáo dục gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 nói riêng, dịch bệnh, thiên tai nói chung trong các cơ sở GDĐT. Khi có các vấn đề về dịch bệnh phát sinh trong các cơ sở giáo dục, đẩy mạnh công tác phối hợp với địa phương, đơn vị y tế, để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông.

c) Rà soát và thực hiện công tác phối hợp truyền thông giữa Bộ và Sở, giữa các Sở GDĐT để hoạt động ngày càng đi vào thực chất, hiệu quả, tránh hình thức.

d) Tăng cường công tác báo cáo, phản biện xã hội khi phát sinh những vấn đề truyền thông nóng, cần thông tin minh bạch với xã hội.

đ) Văn phòng các Sở chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan, tham mưu với lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Sở quan tâm truyền thông những vấn đề trọng tâm của ngành tại địa phương. Tăng cường viết bài phản ánh về các hoạt động GDĐT; cung cấp thông tin giới thiệu các nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, các tấm gương người tốt, việc tốt.

5. Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho CBCC làm công tác Văn phòng

a) Rà soát và đánh giá thực trạng năng lực đội ngũ công chức làm công tác Văn phòng, chỉ ra những hạn chế, nguyên nhân để làm căn cứ thực tiễn đề xuất, xây dựng kế hoạch luân chuyển, sắp xếp lại vị trí việc làm, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ định kỳ về công tác Văn phòng.

b) Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ công chức văn phòng tham gia các khóa học, tập huấn chuyên môn nhằm nâng cao nghiệp vụ, học hỏi kinh nghiệm.

VĂN PHÒNG BỘ

PHỤ LỤC
BẢNG CHẤM ĐIỂM THẨM ĐỊNH TIÊU CHÍ THI ĐUA
KHỐI SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2021-2022

Chấm theo từng tiêu chí của danh mục tiêu chí thi đua
kèm theo Công văn số 5249/BGDĐT-TĐKT ngày 15/11/2021 của Bộ GDĐT

* Báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học và kế hoạch thời gian năm học (Tiêu chí 12.1: Điểm đánh giá: 40 điểm)

* Công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo (Tiêu chí 12.2: Điểm đánh giá: 40 điểm)

* Công tác cải cách thủ tục hành chính (Tiêu chí 12.3: Điểm đánh giá: 20 điểm)

Tiêu chí		Công tác tổng hợp, báo cáo	Công tác truyền thông giáo dục	Công tác hành chính, cải cách thủ tục hành chính	Tổng điểm công tác văn phòng
Tên Sở GDĐT		Điểm đơn vị chấm	Điểm đơn vị chấm	Điểm đơn vị chấm	
Cụm 1					
1	TP Hồ Chí Minh	38	35	15	88
2	Hà Nội	40	35	20	95
3	Cần Thơ	38	40	20	98
4	Hải Phòng	40	40	17	97
5	Đà Nẵng	38	30	12	80
Cụm 2					
6	Thái Bình	35	30	15	80
7	Ninh Bình	40	40	20	100
8	Nam Định	40	40	20	100
9	Vĩnh Phúc	35	40	15	90
10	Bắc Ninh	40	40	20	100
11	Hải Dương	35	40	20	95
12	Hưng Yên	37	40	20	97
13	Quảng Ninh	35	40	20	95
14	Hà Nam	35	40	20	95
Cụm 3					
15	Gia Lai	40	40	20	100

16	Bình Định	37	40	20	97
17	Khánh Hòa	40	40	19	99
18	Đắk Lắk	40	40	20	100
19	Kon Tum	35	40	20	95
20	Lâm Đồng	35	30	20	85
21	Đắk Nông	37	40	17	94
22	Quảng Nam	40	40	20	100
23	Quảng Ngãi	37	40	15	92
24	Phú Yên	40	40	15	95
	Cụm 4				
25	Lào Cai	35	40	20	95
26	Lạng Sơn	37	40	20	97
27	Điện Biên	37	40	20	97
28	Sơn La	40	40	15	95
29	Lai Châu	37	40	20	97
30	Hà Giang	37	40	20	97
31	Cao Bằng	37	40	10	87
	Cụm 5				
32	Phú Thọ	38	40	20	98
33	Bắc Giang	40	40	20	100
34	Yên Bái	37	40	19	96
35	Hòa Bình	37	40	20	97
36	Bắc Kạn	40	30	15	85
37	Thái Nguyên	37	40	17	94
38	Tuyên Quang	35	40	15	90
	Cụm 6				
39	Thanh Hóa	35	40	20	95
40	Thừa Thiên Huế	35	30	20	85
41	Nghệ An	37	40	12	89
42	Hà Tĩnh	37	40	15	92
43	Quảng Bình	40	40	17	97
44	Quảng Trị	40	40	19.5	99.5

	Cụm 7				
45	Bà Rịa - Vũng Tàu	37	40	19	96
46	Bình Dương	40	40	12	92
47	Tây Ninh	40	40	15	95
48	Đồng Nai	37	40	17	94
49	Bình Phước	37	40	12	89
50	Bình Thuận	37	40	20	97
51	Ninh Thuận	37	40	17	94
	Cụm 8				
52	Kiên Giang	40	40	17	97
53	Cà Mau	37	30	15	82
54	Đồng Tháp	37	40	17	94
55	Tiền Giang	37	30	15	82
56	Long An	40	40	19	99
57	Bến Tre	37	40	20	97
58	Trà Vinh	37	40	20	97
59	Vĩnh Long	40	40	15	95
60	Hậu Giang	40	40	15	95
61	Sóc Trăng	35	30	20	85
62	An Giang	40	40	19	99
63	Bạc Liêu	35	30	5	70